

Số: 17/2021/QĐST-DS.

Đắk Hà, ngày 13 tháng 4 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2021/TLST- DS, ngày 09/3/2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

Chủ sở hữu Công ty: Ông Lê Ngọc Ph, sinh năm 1956. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Công T, sinh năm 1987- Chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Bà Bùi Thị L, sinh năm 1974 và ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số nhà 54 Thôn Th, xã M, huyện H, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị L phải trả cho Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ số tiền nợ là: 55.000.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu đồng*). Trong đó tiền gốc: 51.410.000 đồng (*Năm mươi mốt triệu bốn trăm mười ngàn đồng*), tiền lãi là 3.590.000 đồng (*Ba triệu năm trăm chín mươi đồng*).

- **Về phương thức trả nợ:** Mỗi tháng ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị L trả cho Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) vào ngày 15 hàng tháng, thời gian bắt đầu trả nợ từ tháng 05/2021 cho đến khi trả hết số tiền nợ trên.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền: Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ không yêu cầu tính lãi chậm trả cho đến khi ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị L trả hết nợ cho Công ty .

Nếu đến kỳ trả nợ, ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị L không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ bất kỳ một kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên cho Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ thì Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án một lần đối với toàn bộ số tiền còn lại phải thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 3 Điều 144; Khoản 3, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả, tính được là: 1.375.000 đồng (*Một triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*). Số tiền này, ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị L thỏa thuận chịu toàn bộ.

Công ty TNHH MTV Duy Phương không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.537.082 đồng (*Một triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn không trăm tám hai đồng*) mà Công ty TNHH MTV Duy Phương đã nộp theo biên lai số AA/2016/ 0004466 ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND CC tại ĐN;
- TAND tỉnh;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh

